

Số: *3992* /BGDDĐT-GDDT

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục dân tộc

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố;
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu;
- Các trường dự bị đại học;
- Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc;
Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78.

Thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục; Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục dân tộc (GDDT) như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

GDDT tiếp tục triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ và 05 nhóm giải pháp cơ bản của toàn ngành. Trong đó, tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT; tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đồng thời rà soát thực trạng phát triển của hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), dự bị đại học (DBĐH), các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN); xây dựng và ban hành chương trình, sách giáo khoa dạy học tiếng DTTS phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước¹ trong đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng DTTS, miền núi.

¹ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

1. Xây dựng kế hoạch và tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 449/KH-BGDĐT-UBND ngày 19/6/2018 về Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2018-2021; sở GDĐT tăng cường công tác phối hợp với cơ quan làm công tác dân tộc của địa phương nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vùng DTTS, MN. Gắn chỉ đạo việc giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục với việc xây dựng môi trường giáo dục văn minh, an toàn và thân thiện. Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh vùng DTTS, MN.

4. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS, MN

1. Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

a) Rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN đảm bảo cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương và có lộ trình hợp lý; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; đáp ứng được các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Các cấp quản lý và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN tiếp tục tập trung chỉ đạo duy trì số lượng học sinh trong độ tuổi đi học; chủ động, tích cực phối hợp với các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sỹ số học sinh, bảo đảm tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ,...

c) Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN.

d) Tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được giao lưu, học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

đ) Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác đánh giá thực trạng về chất lượng, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS của địa phương từ mầm non đến phổ thông, trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế và dạy học sát đối tượng để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT, PTDTBT

2.1. Quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT. Tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT theo Quyết định số 1719/QĐ-BGDĐT ngày 23/5/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục rà soát quy hoạch, thành lập trường PTDTBT theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTBT và Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để phát triển ổn định và bền vững.

2.2. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT; bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS vào học; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người ở tất cả các khu vực vào học theo quy định.

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú trong các trường PTDTBT theo quy định, đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

2.3. Nâng cao chất lượng dạy và học

a) Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học.

b) Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, phù hợp đối tượng học sinh DTTS; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phù hợp đối tượng học sinh DTTS.

- Chỉ đạo các trường thực hiện tốt việc phân tích kết quả đánh giá, xếp loại các môn học của học sinh năm học 2018 – 2019, tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đúng đối tượng học sinh.

- Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần học không quá 6 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với nhu cầu, năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh. Chú trọng giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; các kỹ năng hoạt động xã hội, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới xin thời gian dài ngày; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...).

- Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hoạt động tự học của học sinh trong khu nội trú, bán trú. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh phải bảo đảm dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định; tăng cường giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ năng phòng tránh và ứng phó với xâm hại tình dục trong trường học; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong các lễ chào cờ. Duy trì các hoạt động đầu giờ, giữa giờ có nền nếp; các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ theo quy định. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh.

d) Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT

- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất

lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm giúp học sinh trường PTDTNT sau khi tốt nghiệp THCS, tốt nghiệp THPT có thể lựa chọn học ngành, nghề phù hợp với năng lực, sở trường cá nhân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội, địa phương.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở THCS, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để đào tạo và công nhận kỹ năng nghề cho học sinh. Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục các trường dự bị đại học, Trường phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị T78, Trường Hữu Nghị 80

3.1. Công tác tuyển sinh

Thực hiện công tác tuyển sinh vào trường dự bị đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị T78, Trường Hữu Nghị 80 theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt, bảo đảm yêu cầu công khai, công bằng, hiệu quả.

3.2. Nâng cao chất lượng dạy và học

a) Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

- Các trường dự bị đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc căn cứ đề cương chi tiết các môn học dự bị đại học (ban hành kèm Thông tư số 48/2012/TT-BGDĐT ngày 11/12/2012 của Bộ GDĐT) xây dựng chương trình khung và đề cương môn học phù hợp khung thời gian bồi dưỡng quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016.

- Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị T78, Trường Hữu Nghị 80 tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục trong các trường phổ thông dân tộc nội trú về: dạy học 2 buổi/ngày; dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; dạy học tự chọn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Trường Hữu Nghị T78, Trường Hữu Nghị 80 căn cứ Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài ban hành theo Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ GDĐT xây dựng chương trình và kế hoạch

giảng dạy, biên soạn hoặc lựa chọn học liệu, xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá tiếng Việt cho lưu học sinh.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp đối tượng học sinh dân tộc thiểu số để thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy và học

- Thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp đối tượng học sinh dân tộc thiểu số; khuyến khích việc sử dụng sổ điểm điện tử ở những nơi đảm bảo điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin.

- Kiểm tra định kỳ và thi cuối khóa đối với học sinh hệ dự bị đại học: Các trường dự bị đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, căn cứ các quy định hiện hành và điều kiện thực tế của nhà trường quyết định hình thức kiểm tra định kỳ và thi cuối khóa cho từng môn học; thông báo công khai từ đầu năm học đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh.

4. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 2805/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025. Tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- Xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS: chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS thông qua hoạt động dạy học của các môn học và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và đáp ứng các điều kiện để tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

5. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

a) Thực hiện việc dạy tiếng dân tộc thiểu số trong trường phổ thông

- Tiếp tục triển khai thực hiện dạy học tiếng DTTS trong các trường phổ thông theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ. Xây dựng, ban hành chương trình và sách giáo khoa các tiếng Khmer, Chăm, Êđê, Bahnar, Jrai, M'Nông, Mông, Thái theo Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chuẩn bị các điều kiện để đảm bảo việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo quy định.

- Các địa phương chú trọng việc đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Tiến hành bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Đảm bảo

đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với người dạy, người học tiếng dân tộc thiểu số theo quy định.

- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh có đông người dân tộc thiểu số sinh sống cần chủ động, tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong xây dựng kế hoạch, đề án dạy học tiếng dân tộc thiểu số và thực hiện các thủ tục đưa tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào dạy học trong trường phổ thông theo quy định.

- Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan như sở văn hóa – thể thao – du lịch, đài phát thanh truyền hình, các báo địa phương để xây dựng các sản phẩm sách, báo bằng tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số nhằm cung cấp nhiều tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên và học sinh trong dạy và học tiếng dân tộc thiểu số ở trường phổ thông.

b) Dạy tiếng dân tộc cho cán bộ công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Các địa phương cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về công tác quản lý đã được quy định tại Công văn số: 2562/BGDĐT-GDDT ngày 22/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ công chức vùng dân tộc thiểu số.

III. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc

1. Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS, MN

Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên dạy tiếng, chữ dân tộc thiểu số.

Đặc biệt lưu ý thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ.

2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu ban hành chính sách của địa phương

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, MN của địa phương.

- Phát hiện những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới.

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho các văn bản (trong quá trình dự thảo) ban hành chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN.

IV. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Các sở GDĐT tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc ở các tỉnh/thành phố có đông học sinh DTTS, bảo đảm mỗi sở giáo dục và đào tạo có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc của địa phương theo tinh thần Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

- Đổi mới quản lý giáo dục dân tộc gắn với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Bộ GDĐT và địa phương về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Bộ GDĐT.

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường DBĐH, PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về: quản lý dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm và các quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở phổ thông công lập; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên theo Chương trình và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và chăm sóc, giáo dục học sinh cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chú trọng việc đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Tiến hành bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Các địa phương khi thực hiện môn tự chọn tiếng dân tộc thiểu số trong Chương trình giáo dục phổ thông mới phải đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng giáo viên theo quy định.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, chú trọng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng...; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đặc thù, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lí học sinh DTTS, giáo dục văn hoá dân tộc và tri thức địa phương; về giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, tư vấn tâm lí học đường.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục dân tộc

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục dân tộc bằng nhiều hình thức phù hợp; tổ chức quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục Đào tạo về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đổi mới giáo dục dân tộc. Tuyên truyền về việc rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp vùng dân tộc thiểu số, miền núi; chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; tăng cường tiếng Việt và giáo dục kỹ năng sống và giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh dân tộc thiểu số. Chủ động, kịp thời xử lí các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của các địa phương. Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

- Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của các em học sinh, thầy cô giáo, cán bộ quản lí nhằm khích lệ, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.


- Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lí, giáo viên về những kết quả đã đạt được đề tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới lĩnh vực giáo dục dân tộc.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở GDĐT căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục dân tộc cụ thể, phù hợp.

2. Hiệu trưởng các trường dự bị đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78 xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 phù hợp chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

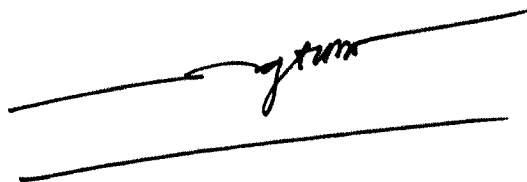
3. Các đơn vị chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học và các văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục dân tộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục dân tộc) để kịp thời chỉ đạo xử lý. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDDT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Độ